TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số: 82/QĐST-VHNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc** ---------- *Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"V/v: Hôn nhân gia đình"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần giải quyết việc Dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tiến Phong

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Mai Thanh- Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án.

Ngày03 tháng 8 năm2020 tại Trụ sở TAND TP Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Dân sự thụ lý số 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 157/2020/QĐPH-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

- **Anh Nguyễn Vũ D, sinh năm 1962**; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 2b phố H, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974**; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 2b phố H, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội. Hiện ở: 303-5475 Avera Muntreal, Quebec, CanaDa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, anh Nguyễn Vũ D trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H tìm hiểu tự nguyện xây Dựng gia đình và đăng ký kết hôn ngày 12/6/2003 tại UBND phường Văn Chương, quận Đống Đa, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là Do bất đồng quan điểm sống, không yêu thương, quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay cả 02 cùng xác định không còn tình cảm và thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Nguyễn Vũ Bảo Minh, sinh ngày 26/8/2003 và Nguyễn Vũ An Hưng, sinh ngày 05/4/2007. Nếu ly hôn, anh chị thỏa

thuận chị Hà sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi Dưỡng cả hai con, anh D sẽ đóng góp nuôi con theo khả năng.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Vũ D tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 12/6/2003 tại UBND phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không yêu thương, quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đã ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay, chị và anh Nguyễn Vũ D cùng thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Vũ Bảo Minh, sinh ngày 26/8/2003 và Nguyễn Vũ An Hưng, sinh ngày 05/4/2007. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con, anh D sẽ đóng góp nuôi con theo khả năng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

Tại phiên họp, anh Nguyễn Vũ D có mặt, chị Nguyễn Thị Hà vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Các đương sự đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Hôn nhân của anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H là hợp pháp. Nay anh chị đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, không còn thương yêu, quan tâm chia sẻ lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, về con chung: Đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh D cấp dưỡng nuôi con theo khả năng,về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc Dân sự đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, anh Nguyễn Vũ D có địa chỉ nơi cư trú tại thành phố Hà Nội, chị Nguyễn Thị H có địa chỉ thường trú tại thành phố Hà Nội và hiện nay đang ở CanaDa. Vì vậy, Tòa án nhân dân TP Hà Nội thụ lý giải quyết theo thẩm quyền tại khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Chị Nguyễn Thị H vắng mặt nhưng đã có ý kiến tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và xin giải quyết vắng mặt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại CanaDa. Do vậy, Tòa án mở phiên họp giải quyết việc thuận tình ly hôn vắng mặt chị Nguyễn Thị H theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung:

Anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 12/6/2003 tại UBND phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội, vì vậy hôn nhân của anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không yêu thương, quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể giải quyết được, không tìm được tiếng nói chung. Anh chị đã ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay, anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H cùng thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn là nguyện vọng chính đáng nên chấp nhận.

- Về con chung: Anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là Nguyễn Vũ Bảo Minh sinh ngày 26/8/2003 và Nguyễn Vũ An Hưng sinh ngày 05/4/2007. Nếu ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi Dưỡng hai con, anh D sẽ đóng góp nuôi con theo khả năng. Xét sự thỏa thuận của anh D và chị H là phù hợp quy định pháp luật và phù hợp lợi ích của con chung nên cần ghi nhận sự thỏa thuận.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm: anh Nguyễn Vũ D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35, Điều 37; Điều 371, Điều 149; Bộ luật tố tụng Dân sự;

Điều 55, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục án phí, lệ phí kèm theo.

- Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H. Anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H được ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Vũ D và chị Nguyễn Thị H, giao hai con chung là Nguyễn Vũ Bảo Minh, sinh ngày 26/8/2003 và Nguyễn Vũ An Hưng, sinh ngày 05/4/2007 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Vũ D cấp dưỡng nuôi con theo khả năng. Anh Nguyễn Vũ D có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Vũ D tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số AA/2018/ 0020265 ngày 22/7/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Cục THADS TPHà Nội;*
- *Lưu Vp, HSVA.*

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Tiến Phong